TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HSST
Ngày: 06 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Phan Thị Mai Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Một

Bà Nguyễn Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thanh - Kiểm sát viên;

Ngày 06 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2019/TLST- HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trung H**,** tên gọi khác: Út H, sinh ngày: 1989, tại: tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị Ái N, sinh năm 1993; Con: Nguyễn Hữu T, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo H đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/11/2018 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Nguyễn Đức Anh T, tên gọi khác: Q, sinh năm 1997, tại: tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Đức T và bà Võ Thị Hoàng T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo T đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cứ trú.

3. Trương Châu M, tên gọi khác: Không, sinh năm 1984, tại: tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp A, xã V, huyện N, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 12/12; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trương Hoàng C và bà Hồ Thị B; Vợ: Sầm Thị

Mỹ M (Đã ly hôn), con: Trương MT; Trương Hoài B; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo M đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an thành phố Tây Ninh về hành vi phạm tội khác.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Ông Lưu Thành Anh Q, sinh năm 1972; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

2. Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1965; nơi cư trú: Đường H, khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

3. Ông Lê Hữu K, sinh năm 1972; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện H, tỉnh Tây Ninh

- Nguyên đơn dân sự:

1. Trần Quang M1, sinh năm 1972; nơi cư trú: Đường S, phường A, Quận B, TPHCM.

2. Ông Phan Q T1, sinh năm 1970; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Các bị hại, các nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 06/9/2018 Nguyễn Trung H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh để tự thú về hành vi trộm cắp tài sản là cây mai kiểng cùng với Nguyễn Đức Anh T vào ngày 18/8/2018 tại quán cà phê "Nguyệt Quế" thuộc khu phố Hiệp Thạnh, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh tiến hành xác định hiện trường, xác định bị hại và thu hồi 01 cây mai chiều cao 190cm, tàng rộng 130cm, vòng gốc 70cm.

Quá trình điều tra chứng Mđược, do không có tiền chơi game bắn cá, tiêu xài và sử dụng ma túy nên Nguyễn Trung H cùng Nguyễn Đức Anh T và Trương Châu M thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản là cây mai kiểng trên địa bàn thành phố Tây Ninh và huyện Dương MChâu, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất, vào khoảng đầu tháng 7/2018 khi Nguyễn Trung H đang ở nhà thuộc khu phố 5, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 23 giờ H đi bộ một mình ngang nhà ông Lưu Thành Anh Q, sinh năm 1972, ngụ: khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh

Tây Ninh phát hiện một cây mai kiểng trồng trong chậu xi măng để trước cửa nhà, cặp lề đường có chiều cao 150cm, tàng rộng 250cm, vòng gốc 40cm nên H dùng tay nhổ cây mai, sau đó mang về để phía sau nhà, đến khoảng 17 giờ ngày hôm sau có người tên thường gọi là "Anh Bảy" (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua cây mai với giá 1.500.000 đồng, H đồng ý và dùng tiền chơi game bắn cá, tiêu cài cá nhân hết.

- Vụ thứ hai, vào khoảng 01 giờ sáng ngày 18/8/2018 Nguyễn Trung H và Nguyễn Đức Anh T chơi game bắn cá thua hết tiền nên thống nhất đi trộm tài sản là cây mai kiểng bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó H điều khiển xe mô tô hiệu Dream không nhớ biển số (xe do H nhận thế chấp của người chơi game chung) chở T đi vòng trên các tuyến đường thành phố Tây Ninh, khi đến quán cà phê "Nguyệt Quế" của ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1965, ngụ: khu phố H, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh thì cả hai phát hiện có cây mai kiểng trồng trong chậu xi măng có chiều cao 190cm, tàng rộng 135cm, vòng gốc 70cm nên dừng xe lại, H kêu T ở ngoài cảnh giới, còn H leo qua hàng rào vào trong dùng tay nhỏ gốc mai lên, sau đó kêu T đỡ phụ qua hàng rào rồi T điều khiển xe chở H ôm cây mai về cất giấu ở phía sau nhà của H. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, H đến gặp anh ruột tên Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1979, ngụ: khu phố 5, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh nhờ bán cây mai giùm, T1 hỏi cây mai ở đâu thì H nói mua của những người chơi game bắn cá chung nên nhờ T1 bán lại kiếm tiền tiêu xài, T1 đồng ý. Do biết ông Trần Quang M1, sinh năm 1974, ngụ: 41/5/2 đường Sư Vạn Hạnh, phường 3, Quận 10, Thành phố Hồ Chí M(tạm trú: 5/3, hẻm 7, khu phố 5, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) là người thích chơi mai kiểng ở gần nhà nên T1 đến gặp ông M và nói nhà có cây mai cần bán, ông Mđến nhà xem và đồng ý mua với giá 8.500.000 đồng, sau đó T1 giữ lại 500.000 đồng, đưa cho H 8.000.000 đồng, H và T cho T1 tiền công bán mai 2.000.000 đồng, phần còn lại chia mỗi người 3.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 30/11/2018 Nguyễn Đức Anh T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh để đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình.

- Vụ thứ ba: Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 03/9/2018 Trương Châu M điều khiển xe mô tô hiệu Atila màu đen không rõ biển số (xe do Mnhận thế chấp của Huỳnh Hữu Thọ, sinh năm 1987, ngụ: khu phố 5, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) đến nhà H và cả hai thống nhất đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó H điều khiển xe chở M đi trên các tuyến đường từ thành phố Tây Ninh về huyện Dương MChâu, khi đi đến vườn kiểng tại ấp Ninh Bình, xã Bàu Năng, huyện Dương MChâu, tỉnh Tây Ninh của ông Lê Hữu K, sinh năm 1972, ngụ khu phố A, thị trấn B, huyện H, tỉnh Tây Ninh thì cả hai phát hiện bên trong có nhiều cây kiểng nên dừng lại và giấu xe. M lấy kiềm màu đỏ mang theo cắt kẽm hàng rào B40 rồi cả hai cùng đột nhập vào trong phát hiện 01 cây mai có chiều cao 170cm, tàng rộng 190cm, vòng gốc 70cm trồng trong chậu xi măng nên cả hai dùng tay nhổ cây mai lên và đem ra ngoài qua hàng rào khu nhà vệ sinh, H điều khiển xe chở Mngồi ôm cây mai đem về cất giấu phía sau nhà H. Đến khoảng 10 giờ sáng cùng ngày H đến gặp người anh ruột tên T1 nhờ bán cây mai giùm và nói dối mới mua của người chơi game chung, T1 tin tưởng nên đồng ý. Do biết ông Phan Q T1, sinh năm 1970, ngụ: khu

phố 5, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thích chơi mai kiểng nên T1 đến gặp ông T1 để bán mai, ông T1 đến nhà xem và đồng ý mua với giá 8.000.000 đồng, sau đó H và Mcho T1 2.000.000 đồng tiền công, phần còn lại chia mỗi người 3.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Hiện Trương Châu M và Nguyễn Hữu T1 nộp lại số tiền đã nhận tổng cộng 5.000.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dương M Châu. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Nguyễn Trung H, Nguyễn Đức Anh T, Trương Châu M đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản là các cây mai kiểng.

* Kết luận định giá tài sản số 69 ngày 14/12/2018 và số 57 ngày 18/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tây Ninh kết luận: 01 (một) cây mai kiểng chiều cao 150cm, tàng rộng 250cm, vòng gốc 40cm trị giá 8.000.000 đồng; 01 (một) cây mai kiểng chiều cao 190cm, tàng rộng 135cm, vòng gốc 70cm có trị giá là 10.000.000 đồng và Kết luận định giá tài sản số 56 ngày 28/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Dương MChâu kết luận: 01 (một) cây mai kiểng chiều cao 170cm, tàng rộng 190cm, vòng gốc 70cm có trị giá 3.000.000 đồng.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tây Ninh đã thu hồi 02 (hai) cây mai của ông Trần Quang M1 và ông Phan Q T1 sau đó trả lại 02 (hai) cây mai cho chủ sỡ hữu ông Nguyễn Hoàng L và ông Lê Hữu K theo đúng quy định.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại ông Nguyễn Hoàng L, ông Lê Hữu K đã nhận lại tài sản là cây mai nên không yêu cầu bồi thường; bị hại ông Lưu Thành Anh Q yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000 đồng. Các nguyên đơn dân sự ông Trần Quang M1 yêu cầu bồi thường số tiền 8.500.000 đồng; ông Phan Q T1 do đã nhận lại số tiền 5.000.000 đồng nên chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng.

Qua xác MNguyễn Trung H, Nguyễn Đức Anh T, Trương Châu M không có tài sản nên không kê biên.

Tại cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trung H, Nguyễn Đức Anh T, Trương Châu M về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 18 đến 24 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Anh T từ 6 đến 9 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Châu M từ 3 đến 6 tháng tù.

Về án phí: Căn cứ Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội, đề nghị tính án phí theo quy định pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự. Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát;

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố Tây Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Để có tiền tiêu xài, vào đầu tháng 07/2018, bị cáo H trộm cây mai kiểng trị giá 8.000.000 đồng của ông Lưu Thành Anh Q. Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 18/8/2018 bị cáo H và T cùng thực hiện trộm cây mai của ông Nguyễn Hoàng L, trị giá 10.000.000 đồng. Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 03/9/2019 bị cáo H và bị cáo M cùng thực hiện trộm cây mai của ông Lê Hữu K, trị giá 3.000.000 đồng. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh và Công an Dương MChâu các bị cáo Nguyễn Trung H, Nguyễn Đức Anh T, Trương Châu M đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản là các cây mai kiểng.

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Mặt khác, tình hình trộm cắp tài sản trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố Tây Ninh nói riêng diễn biến ngày càng phức tạp. Do đó phải xét xử bị cáo hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn

Trung H, Nguyễn Đức Anh T, Trương Châu M phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

- Tình tiết tăng nặng: Bị can Nguyễn Trung H phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Đức Anh T, Trương Châu M không có tình tiết tăng nặng;

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị can Nguyễn Trung H tự thú hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị can Nguyễn Đức Anh T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, đầu thú theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; Bị can Trương Châu M tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét vai trò của từng bị cáo: Bị cáo H với vai trò chủ mưu, rủ rê bị cáo T và thống nhất cùng bị cáo Mthực hiện trộm tài sản của những bị hại, bị cáo thực hiện nhiều lần nên bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T và bị cáo M.

Bị cáo T và bị cáo M: Do bị H rủ rê, chỉ trộm một lần nên bị cáo T và bị cáo Mchịu mức hình phạt thấp hơn.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tây Ninh đã thu hồi 02 (hai) cây mai của ông Trần Quang M1 và ông Phan Q T1 trả lại 02 (hai) cây mai cho chủ sỡ hữu ông Nguyễn Hoàng L và ông Lê Hữu K. Ghi nhận đã trả xong.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại ông Nguyễn Hoàng L, ông Lê Hữu K đã nhận lại tài sản là cây mai nên không yêu cầu bồi thường

Bị cáo H trộm cây mai của ông Q, kết quả định giá cây mai với số tiền 8.000.000 đồng, do cây mai không thu hồi được nên bị cáo H bồi thường cho ông Q số tiền 8.000.000 đồng.

Các cây mai còn lại đã thu hồi trả cho các bị hại xong nên các bị cáo phải bồi thường cho những người mua mai, cụ thể:

Cây mai ông Mmua đã bị thu hồi trả cho chủ sở hữu, ông Myêu cầu bồi thường số tiền 8.500.000 đồng nên bị cáo H, bị cáo T và anh T1 phải bồi thường cho ông M, cụ thể: Anh T1 được nhận 2.500.000 đồng nên anh T1 phải bồi thường 2.500.000 đồng, bị cáo H và bị cáo T nhận mỗi bị cáo nhận 3.000.000 đồng nên bị cáo H và bị cáo T, mỗi bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng.

Cây mai ông T1 mua đã bị thu hồi trả cho chủ sở hữu, ông T1 yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000 đồng, bị cáo H và bị cáo Mcho anh T1 2.000.000 đồng, còn lại 6.000.000 đồng, chia mỗi bị cáo 3.000.000 đồng. Anh T1 đã nộp 2.000.000 đồng, bị cáo Mđã nộp 3.000.000 đồng trả lại cho ông T1, còn lại số tiền 3.000.000 đồng bị cáo H phải bồi thường cho ông T1.

[6] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Trung H, Nguyễn Đức Anh T, Trương Châu M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Hữu T1 chịu 300.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Trung H chịu 700.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Đức Anh T chịu 300.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày 16/11/2018.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Anh T từ 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày bắt bị cáo đi thụ hình.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trương Châu M phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Trương Châu M từ 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày bắt bị cáo đi thụ hình.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự.

- Trả 02 (hai) cây mai cho chủ sỡ hữu ông Nguyễn Hoàng L và ông Lê Hữu K. Ghi nhận đã trả xong, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo H bồi thường số tiền 14.000.000 đồng, trong đó bồi thường cho ông Q 8.000.000 đồng, bồi thường cho ông M3.000.000 đồng, bồi thường cho ông T1 3.000.000 đồng. Buộc bị cáo T bồi thường cho ông M số tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo Mbồi thường cho ông T1 3.000.000 đồng, ghi nhận bị cáo M đã bồi thường xong. Buộc anh Nguyễn Hữu T1 bồi thường cho ông M 2.500.000 đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, ông M, ông T1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh T1, bị cáo H, bị cáo T chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng

tháng anh T1, bị cáo H, bị cáo T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

5. Về án phí: Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Trung H, Nguyễn Đức Anh T, Trương Châu M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Hữu T1 chịu 300.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Trung H chịu 700.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Đức Anh T chịu 300.000 đồng.

6. Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết Bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung